**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
HUYỆN QUỲ CHÂU
TỈNH NGHỆ AN
Bản án số: 53 /2017/ HSST
Ngày: 21/11/2017.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# NHÂN DANH
# N□ ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :*
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà* : Ông Lô Xuân Diệu.
*Các Hội thẩm nhân dân* : 1. Ông Sầm Văn Dương.
2. Ông Hà Văn Hải .
*Th- ký phiên toà* : Ông Tăng Thành Vương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An
*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà*: Ông Trương Thành Công - Kiểm sát viên .
Ngày 21 tháng 11 năm 2017 , tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2017/TLST -HS ngày 17 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo :
Hà Văn Đ – Tên gọi khác: Không.
Sinh năm 1995 tại huyện C, tỉnh Nghệ An.
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: bản p, xã H, huyện C, tỉnh Nghệ An.
Trình độ văn hóa: Lớp 5 – Nghề nghiệp: Trồng trọt.
Dân tộc: Thái – Tôn giáo: Không – Quốc tịch: Việt nam.
Bố, mẹ nuôi: ông Hà Văn H và bà Lữ Thị C.
Bố, mẹ đẻ: ông Lữ Văn T và bà Lữ Thị T.
Vợ: con: Không.
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2017.
Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hà Văn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 10/7/2017 Đ đi làm trong rừng thuộc địa bàn huyện P, tỉnh Nghệ An thì gặp một người đàn ông Đ không biết tên, địa chỉ và mua với người đó một gói hê rô in với giá là 300.000,đ. Sau khi mua được và đưa về nhà Đ đã chia số hê rô in đó ra làm 08 gói nhỏ rồi cất dấu ở dưới sàn nhà với mục đích để bán. Sáng ngày 11/7/2017 Đ đã sử dụng đi một gói. Trưa ngày 13/7/2017 có Mông Văn T1, Mông Văn T2 và Lữ Văn P đến gặp Đ hỏi mua ma túy, Đ đã bán cho T1, T2 một gói với giá 200.000,đ và bán cho Lữ Văn P một gói với giá 100.000,đ. Sau khi mua được

ma túy thì cả ba người đi về trên đường về P đã đưa gói ma túy mua với Đ sử dụng hết, còn T1 và T2 đang sử dụng bị Công an phát hiện bắt giữ, đã thu giữ một bơm tiêm bên trong còn chứa dung dịch màu trắng.

Căn cứ vào lời khai của Mông Văn T1, Mông Văn T2 và Lữ Văn P, cơ quan điều tra công an huyện Quỳ Châu đã bắt và khám xét đối với Hà Văn Đ. Thi hành lệnh bắt và khám xét, Đ đã tự nguyện giao nộp 04 (Bốn) gói chất bột trắng nghi hê rô in và 01 điện thoại di động có số thuê bao 01239840080.

Tại kết luận giám định số 836/KL-PC54(MT) ngày 21/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận: Dung dịch màu trắng trong bơm tiêm thu giữ của Mông Văn T1 và Mông Văn T2 là dung dịch hê rô in. Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Hà Văn Đ (Ký hiệu M1,M2,M3,M4) gửi tới giám định là chất ma túy (Hê rô in). 04 gói chất bột màu trằng thu giữ của Hà Văn Đ có trọng lượng là 0,095 gam.

Cáo trạng số 56/VKS-HS ngày 16/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu truy tố bị cáo Hà Văn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1 điều 46 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù.

Do bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a,b, đ khoản 2 điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 1 điều 41 của Bộ luật hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,05 gam hê rô in và 01 bơm tiêm. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động không liên quan đến tội phạm. Tịch thu tại bị cáo số tiền 300.000,đ do thực hiện tội phạm mà có để sung quỹ nhà nước.

Căn cứ vào các tài liệu chứng đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà , căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ , toàn diện các chứng cứ , ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

## XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Ngày 10/7/2017 bị cáo đi làm gỗ trong rừng thuộc địa bàn huyện P, tỉnh Nghệ An và gặp một người đàn ông bị cáo không biết tên và địa chỉ và mua với người đó một gói hê rô in với giá là 300.000,đ, với mục đích là đưa về để bán kiếm lời. Sau khi mua được đưa về nhà bị cáo đã chia số hê rô in đó ra làm 08 gói nhỏ rồi cất dấu ở dưới sàn nhà của anh rể là anh Quang Văn H ở bản N, xã H, huyện C. Bị cáo đã sử dụng đi hai gói. Trưa ngày 13/7/2017 có Mông Văn T1, Mông Văn T2 và Lữ Văn P đến gặp hỏi mua ma túy, bị cáo đã bán cho T1, T2 một gói với giá 200.000,đ và Lữ Văn P một gói với giá 100.000,đ.

Việc bị cáo cất giấu ma túy ở nhà anh H, anh H không biết. Khi bị cáo bán ma túy cho T1, T2 và P tại nhà anh H lúc đó cũng không có ai ở nhà. Khi Công an huyện Quỳ Châu tiến hành khám xét và bắt giữ bị cáo thì số ma túy còn lại là bốn gói bị cáo đã giao nộp cho Công an huyện Quỳ Châu.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của Mông Văn T1, Mông Văn T2 và Lữ Văn P trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ đ- ợc và kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An. Hành vi của bị cáo bán hai gói hê rô in cho các đối t- ợng Mông Văn T1, Mông Văn T2 và Lữ Văn P cùng một thời điểm với số tiền thu được là 300.000,đ ngoài ra bị cáo còn cất dấu 04 gói hê rô in có trọng lượng 0,095 gam với mục đích để bán. Hành vi trên của bị cáo đã cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 194 của Bộ luật hình sự.

Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu truy tố bị cáo là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Ma túy là chất gây nghiện do Nhà n- ớc thống nhất quản lý, bị cáo biết rõ tác hại của việc sử dụng ma túy làm ảnh h- ởng đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống con ng- ời, làm băng hoại đạo đức xã hội, mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Tuy nhiên do hám lợi nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần xét xử nghiêm đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành ng- ời sống có ích cho xã hội.Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 của Bộ luật hình sự. Do đó xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Khoản 5 điều 194 của Bộ luật hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được người bán ma túy cho bị cáo là ai, ở đâu. Do đó không có căn cứ để xử lý.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Mông Văn T1, Mông Văn T2 và Lữ Văn P không cấu thành tội phạm. Công an huyện Quỳ Châu đã xử lý hành chính đúng quy định nên không xem xét.

Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra thu giữ tại Mông Văn T1 và Mông Văn T2 một bơm tiêm , bên trong có chữa một ít chất lỏng, chất lỏng đã sử dụng hết trong quá trình giám định còn lại bơm tiêm đây là vật không còn giá rị sử dụng. Thu giữ tại bị cáo 0,095 gam hê rô in, cơ quan điều tra đã trích 0,045 gam để giám định, còn lại 0,05 gam hê rô in, đây là vật cấm lưu hành. Thu giữ tại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG có gắn sim số thuê bao 01239840080, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo. Do đó áp dụng các điểm a,b,đ khoản 2 điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 bơm tiêm và 0,05 gam hê rô in. Trả lại cho bị cáo môt điện thoại di động.

Số tiền bị cáo bán ma túy mà có là 300.000,đ quá trình điều tra không thu giữ được. Áp dụng điểm b khoản 1 điều 41 của Bộ luật hình sự tịch thu tại bị cáo để sung quỹ nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 điều 194, p khoản 1 điều 46, điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt Hà Văn Đ 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù đươc tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/7/2017.

Vật chứng vụ án: Áp dụng các điểm a,b,đ khoản 2 điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 1 điều 41 của Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,05 gam hê rô in, 01 bơm tiêm, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG. Chi tiết các vật chứng được phản ánh tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Quỳ Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳ Châu lập ngày 16/10/2017. Tịch thu tại bị cáo số tiền 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng) để sung quỹ nhà nước.

Án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Hà Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là: 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

*Nơi nhận:*
- VKSND huyện Quỳ Châu;
- CA huyện Quỳ Châu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quỳ Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lô Xuân Diệu

**QUYẾT ĐỊNH** :

Tuyên bố bị cáo Hà Văn Đường phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 điều 194, p khoản 1 điều 46, điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt Hà Văn Đường 02 (Hai) năm 06 (Sáu ) tháng tù. Thời hạn tù đươc tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/7/2017.

Vật chứng vụ án: Áp dụng các điểm a,b,đ khoản 2 điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 1 điều 41 của Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,05 gam hê rô in, 01 bơm tiêm (Được niêm phong trong bì thư). Tịch thu tại bị cáo số tiền 300.000,đ để sung quỹ nhà nước. Trả lại cho chị bị cáo 01 điện thoại di động.

Án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Hà Văn Đường phải chịu án phí HSST là 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

*Nơi nhận:*
- VKSND huyện Quỳ Châu;
- CA huyện Quỳ Châu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quỳ Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lô Xuân Diệu